

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 87/2023/HSST
Ngày: 02 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Phương
2. Bà Lương Thị Thu An

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bồ Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXX-HS ngày 17/7/2023 đối với các bị cáo:

1. TRƯƠNG MINH Đ, sinh năm 2000 tại Bình Phước; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố H5, phường H1, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trương Văn L và bà Lê Thị T; Vợ: Lê Thị Thu H2; Con có 01 người sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/12/2018 bị Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117/QĐ-XPVPHC số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép pháo. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2023 đến nay.

2. NGUYỄN VĂN H, sinh năm 1995 tại Vĩnh Phúc; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường H1, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Tiến H3 và bà Nguyễn Thị V; Vợ: Lê Thị Tuyết M; Con có 01 người sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/8/2019 bị Toà án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2019/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2023 đến ngày 16/02/2023 được tại ngoại và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại Ngô Thị Đ1: Ông Ngô Văn H4, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị C1, sinh năm 1955; Cùng nơi cư trú: Khu 1, xã T2, huyện T3, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông H4 và bà C1: Chị Lê Thiện T1, sinh năm 1978; Nơi cư trú: 259A N, phường 10, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Ngô Thị Đ1*: Luật sư Ngô Thị Huệ M – Công ty Luật TNHH Lê Nguyễn; Địa chỉ: Toà nhà G, Toà The Manor Officetel, 91 N1, phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/02/2023, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu Kia- Sorento, biển số 93A-268.90 chở Trương Minh Đ, chị Lê Thị Thu H2, cháu Trương Lê Minh K (vợ con của Đ) đến xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để dự tiệc. Tại đây, Đ và H uống bia, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì ra về. Đ thấy H có biểu hiện say nên nói với H, để Đ lái xe thì H đồng ý. Khi về đến phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, H rủ Đ đến quán ăn Doremon tại khu công nghiệp Minh Hưng 3, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành để ăn uống. Khi đến quán ăn, Đ đỗ xe phía trước quán, rồi trả chìa khoá xe ô tô cho H. H để chìa khoá xe ô tô trên quầy thu ngân rồi cùng Đ ngồi ăn và uống rượu tại quán. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ hỏi mượn xe ô tô của H để chở vợ con của Đ về nhà trước, sau đó trở lại quán. H đồng ý giao xe cho Đ nên nói với Đ “*chìa khoá xe để trên quầy*”. Đ đến lấy chìa khoá xe, rồi lên xe ô tô khởi động máy. Chị H2 và cháu K lên xe và ngồi tại ghế trước bên phải. Lúc này, H không yên tâm giao xe cho Đ nên lên xe và ngồi tại ghế phía sau tài xế. Trên đường đi về nhà, Đ điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh, hướng phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành đi phường H1, thị xã C. Khoảng 21 giờ 10 phút, khi xe ô tô do Đ điều khiển đến tổ 7, khu phố Trung lợi, phường H1, thị xã C, do đã uống rượu say, chạy quá tốc độ quy định (108/90 km/h) và không chú ý quan sát phía trước nên đã tông vào phía sau xe mô tô biển số 59D3-058.53 do chị Ngô Thị Đ1 điều khiển, đang lưu thông cùng chiều phía trước trên làn đường sát dải phân cách cứng phân chia 2 phần đường và đang chuyển làn đường về hướng lề đường bên phải, hướng phường Minh Hưng đi phường Hưng Long, gây ra tai nạn giao thông. Sau tai nạn giao thông, Trương Minh Đ dừng xe cách hiện trường khoảng gần 200 mét. Đ, H và vợ con của Đ xuống xe. Để che giấu hành vi phạm tội, H lái xe ô tô rời khỏi hiện trường, chạy đến xưởng gỗ ván lạng Hoàng Anh tại khu phố 10, phường H1, thị xã C của anh Đào Trọng Khánh cất giấu. Đ cùng vợ con đứng tại hiện trường, nhìn thấy chị Ngô Thị Đ1 nằm bất tỉnh trên lề đường nên hoảng sợ, không dám đi bộ về phía chị Định. Chị Định được người dân chở đi cấp cứu và chết trên đường đi cấp cứu. Sau đó, Đ cùng vợ con đi nhờ xe mô tô của người dân về nhà. Đến 23 giờ 15 phút cùng ngày, Đ đến Công an phường Hưng Long đầu thú.

Trương Minh Đ không có Giấy phép lái xe ô tô.

Ngô Thị Đ1 không có Giấy phép lái xe mô tô.

Nguyễn Văn H có Giấy phép lái xe ô tô số 790132413149 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/10/2018, có giá trị đến ngày 17/10/2023.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Trương Minh Đ, vào lúc 23 giờ 27 phút ngày 07/2/2023 là 0.965 miligam/1 lít khí thở.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn H, vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 08/2/2023 là 0.657 miligam/1 lít khí thở.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Trương Minh Đ và Nguyễn Văn H, vào lúc 04 giờ 05 phút ngày 08/2/2023: Âm tính.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 175/KL-KTHS ngày 09/02/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Ngô Thị Đ1 chết do bị đa chấn thương, vỡ xương sọ, vỡ lách.

Kết luận giám định số 342/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Vận tốc xe ô tô biển số 93A – 268.90 trước khi xảy ra tai nạn giao thông là 108 km/h đến 119 km/h.

Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 21/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thị xã Chơn Thành, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 59D3-058.53 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông là 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07 tháng 02 năm 2023 xác định dấu vết cơ bản dẫn đến vụ tai nạn giao thông như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, tại đường Nguyễn Văn Linh thuộc tổ 7, khu phố Trung Lợi, phường H1, thị xã C, tỉnh Bình Phước. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách bằng bê tông đặt giữa đường, phân chia thành 02 phần đường dành cho phương tiện lưu thông hai chiều. Nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường bên phải, hướng phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành đi phường H1, thị xã C có 03 làn đường: Làn đường sát dải phân cách dành cho xe ô tô, rộng 4,01 mét; làn đường giữa dành cho xe ô tô, rộng 3,7 mét; làn đường sát lề đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ, rộng 4,4 mét; có vạch sơn không liền nét màu trắng phân chia làn đường dành cho xe ô tô và vạch sơn liền nét màu trắng phân chia làn đường dành cho xe ô tô với làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ. Phía trước hiện trường hướng phường Minh Hưng đi phường Hưng Long, dải phân cách được mở làm nơi cho phép phương tiện chuyển hướng hoặc quay đầu. Nơi xảy ra tai nạn giao thông nằm ngoài khu vực đông dân cư, có đèn chiếu sáng đường đặt trong dải phân cách nhưng không hoạt động.

Sau tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 59D3-058.53 và các dấu vết để lại hiện trường như sau:

- Xe mô tô biển số 59D3-058.53, sau tai nạn giao thông ngã đổ về bên trái nằm phía ngoài mép lề đường bên phải, hướng phường Minh Hưng đi phường Hưng Long. Đầu xe quay hướng lề đường bên trái, lệch hướng phường Minh Hưng. Đuôi xe quay hướng lề đường bên phải, lệch hướng phường Hưng Long. Tâm trục bánh xe trước cách mép lề đường bên phải 2,5 mét, tâm trục bánh xe sau cách mép lề đường bên phải 3,55 mét.

- Xe mô tô biển số 59D3-058.53 để lại vết cày dạng đường thẳng không liên tục dài 99,05 mét, chiều hướng phường Minh Hưng đi phường Hưng Long, trên phần đường bên phải hướng phường Minh Hưng đi phường Hưng Long. Điểm đầu vết cày trên làn đường sát dải phân cách (làn đường dành cho xe ô tô), cách mép lề đường bên phải 8,2 mét và cách đầu dải phân cách hướng phường Minh Hưng 35,17 mét. Điểm cuối vết cày tại vị trí phía ngoài mép lề đường bên phải và trùng với bàn gác chân sau bên trái xe mô tô, cách mép lề đường bên phải 3,3 mét.

- Xe ô tô con biển số 93A-268.90 không đỗ tại hiện trường, do bị can Nguyễn Văn H tự ý điều khiển rời khỏi hiện trường sau khi xảy ra tai nạn giao thông.

- Vết máu của nạn nhân không rõ hình, kích thước: 0,42 mét x 0,33 mét, trên mép lề đường bên phải hướng phường Minh Hưng đi phường Hưng Long. Tâm vết máu cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 59D3-058.53 là 13,7 mét.

- Vùng mảnh vỡ thứ nhất, gồm: mảnh vỡ nhựa, biển số xe mô tô 59D3-058.53, yên xe mô tô, vành bánh sau xe mô tô phân bố rải rác trên phần đường bên phải, hướng phường Minh Hưng đi phường Hưng Long, kích thước: 72,6 mét x 10,9 mét. Tâm vùng mảnh vỡ cách mép lề đường bên phải 5,93 mét.

- Vùng mảnh vỡ thứ hai, kích thước: 17,3 mét x 5,3 mét, phân bố rải rác trên làn đường giữa và làn đường sát lề đường thuộc phần đường bên phải hướng phường Minh Hưng đi phường Hưng Long. Tâm vùng mảnh vỡ cách mép lề đường bên phải 2,65 mét và cách vị trí xe mô tô biển số 59D3 - 058.53 về hướng phường Hưng Long khoảng 233,5 mét.

Kết quả khám phương tiện: xe mô tô biển số 59D3-058.53, màu sơn: Đen, nhãn hiệu: Honda, số loại: Vision.

Dấu vết trên phương tiện:

- Ốp nhựa phía trước đầu xe do tác động ngoại lực gây bung hở.
- Yên xe do tác động ngoại lực gây gãy rời khỏi xe.
- Ốp nhựa thân xe bên phải và bên trái do tác động ngoại lực gây vỡ hoàn toàn.
- 02 phuộc giảm xóc bánh xe sau do tác động ngoại lực gây gãy rời khỏi xe.
- Bánh xe sau do tác động ngoại lực gây gãy rời khỏi xe.
- Cụm đèn tín hiệu phía sau và về chắn bùn bánh xe sau do tác động ngoại lực gây vỡ hoàn toàn.

Kết quả khám phương tiện: xe ô tô con biển số 93A-268.90, màu sơn: đỏ, nhãn hiệu: KIA, số loại: SORENTO.

Dấu vết trên phương tiện:

+ Cụm đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía trước bên phải do tác động ngoại lực gây vỡ hoàn toàn, rời khỏi xe.

+ Cản nhựa phía trước bên phải đầu xe do tác động ngoại lực gây vỡ, kích thước: 70 cm x 53 cm.

+ Góc phía trước bên phải của nắp ca bô do tác động ngoại lực gây móp biến dạng, kích thước: 96 cm x 51 cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Kính chắn gió phía trước bên phải do tác động ngoại lực gây nứt vỡ, kích thước: 90 cm x 80 cm.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ xe mô tô biển số 59D3-058.53 của bị hại Ngô Thị Đ1 và xe ô tô biển số 93A-268.90 của Nguyễn Văn H. Các phương tiện trên có đăng ký hợp pháp, không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 88/CTr-VKS-CT ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Trương Minh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Văn H bị truy tố về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Minh Đ và Nguyễn Văn H.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Minh Đ mức án 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố, không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn hối hận. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đồng ý về tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên xử; đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ, khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 07/02/2023, Trương Minh Đ không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng điều khiển xe ô tô KIA Sorento biển số 93A-268.90 của Nguyễn Văn H lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh, hướng phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành đi phường H1, thị xã C. Khi đến tổ 7, khu phố Trung lợi, phường H1, thị xã C, do đã sử dụng rượu bia (trong hơi thở có nồng độ cồn là 0.965 miligam/1 lít khí thở), điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định (108/90 km/h) và không chú ý quan sát phía trước nên tông vào phía sau xe mô tô biển số 59D3-058.53 do chị Ngô Thị Đ1 điều khiển, đang lưu thông chuyển làn đường từ làn đường dành cho xe ô tô về hướng lề đường bên phải, gây tai nạn giao thông làm chị Định tử vong. Hành vi của Trương Minh Đ đã vi phạm khoản 8, khoản 9, khoản 11 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; đối chiếu với quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của

Trương Minh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Nguyễn Văn H biết rõ Trương Minh Đ đã sử dụng chất có nồng độ cồn mà vẫn giao xe ô tô biển số 93A-268.90 cho Đ điều khiển tham gia giao thông. Hành vi của Nguyễn Văn H vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết chị Ngô Thị Đ1 và gây hư hỏng xe mô tô biển số 59D3-058.53, với giá trị tài sản thiệt hại là 19.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định về an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ, là khách thể được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Trương Minh Đ đầu thú, có ông bà ngoại là người có công với nước nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng hậu quả làm chết một người là rất nghiêm trọng, nên cần xử phạt bị cáo Trương Minh Đ mức án nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian; bị cáo Nguyễn Văn H áp dụng hình phạt tiền là phù hợp với tính chất mức độ của hành vi mà bị cáo đã phạm.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng*”: Xét thấy bị cáo Trương Minh Đ không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ xe mô tô biển số 59D3-058.53 của bị hại Ngô Thị Đ1 và xe ô tô biển số 93A-268.90 của Nguyễn Văn H. Các phương tiện trên có đăng ký hợp pháp nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại được ghi nhận.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Minh Đ 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2023.

2.2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Minh Đ và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

Filename: Document1
Directory:
Template: /Users/phuong/Library/Group
Containers/UBF8T346G9.Office/User
Content.localized/Templates.localized/Normal.dotm
Title:
Subject:
Author: Phương Thanh
Keywords:
Comments:
Creation Date: 9/17/23 3:22:00 PM
Change Number: 1
Last Saved On: 9/17/23 3:42:00 PM
Last Saved By: Phương Thanh
Total Editing Time: 13 Minutes
Last Printed On: 9/17/23 3:42:00 PM
As of Last Complete Printing
Number of Pages: 7
Number of Words: 4,401
Number of Characters: 15,515 (approx.)